

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 23/2021/HSST
Ngày 16-12-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ

NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Thu Hà.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đồng - Giáo viên trường THCS Thành cổ Quảng Trị và ông Nguyễn Thành Luân- Bí thư Thị đoàn Quảng trị
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Thông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Q,
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST- HS ngày 01/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 02/12/2021 đối với bị cáo:

Lê Minh Đ, sinh ngày 26/01/2004, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 6, phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; tiền sự, tiền sự: Không; bị cáo tạo ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Minh Đ: Bà Nguyễn Thị T (Mẹ bị cáo); địa chỉ: Khu phố 6, phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh Đ: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên, trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại:* Trương Văn H(chết),

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Trương Kim Q, sinh năm 1953; địa chỉ: Khu phố 4, phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; có mặt tại phiên tòa (Biên bản cuộc họp về việc cử người đại diện hợp pháp ngày 14/4/2021).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty cổ phần Container M, địa chỉ: Số 75 Quang Trung, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - Phó

giám đốc công ty, có mặt tại phiên tòa (Văn bản ủy quyền ngày ngày 11/4/2021 của giám đốc Công ty cổ phần Container M)

2 Chị Trần Thị T, sinh năm 1977, địa chỉ: Khu phố 4, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Huỳnh Đ B, sinh năm 1974, địa chỉ: Tổ 21, H An, quận C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, địa chỉ: Khu phố 6, phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu phố 3, phường 2, thị xã Q, vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, thị xã Q: Ông Phan Văn S - Phó hiệu nhà trường, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10/4/2021, Lê Minh Đ đến nhà Nguyễn Quốc D, sinh năm 2004, trú tại khu phố 4, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 74E1-065.15 (xe của mẹ D) thì được D đồng ý và giao xe.

Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 11/4/2021, Lê Minh Đ không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74E1-065.15 chở theo sau Trương Văn H. Sinh năm 2004, trú tại khu phố 6, phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, chạy hướng đường Trần Hưng Đạo về xã Triệu Thành. Khi Đ điều khiển xe chạy qua khu vực tháp chuông, đường Trần Hưng Đạo, thì thấy ở phía trước ngã tư giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo - Phan Đình Phùng, thuộc khu phố 3, phường 2, thị xã Q, có đèn tín hiệu màu vàng nhấp nháy. Lúc này trời tối, thấy đường vắng nên Đ tăng ga điều khiển chạy xe tốc độ khoảng 50km/giờ, vừa điều khiển xe Đ vừa nói chuyện với H nên không chú ý quan sát phần đường phía trước. Khi cách ngã tư khoảng 05m, Đ phát hiện xe ô tô đầu kéo, kéo theo sơ mi rơ moóc chạy theo hướng Phan Đình Phùng đi xã Triệu Thượng, có bật đèn tín hiệu đi qua ngã tư. Lúc này đầu xe ô tô đã đi được hơn một phần hai đường ngã tư, Đ đánh lái sang bên trái phần đường ngược chiều nhưng do khoảng cách quá gần nên xe mô tô do Đ điều khiển đã tông vào bên trái phía sau buồng lái xe ô tô biển kiểm soát 43C-194.16 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 43R-023.06 do anh Huỳnh Đ B điều khiển. Hậu quả Trương Văn H chết tại chỗ, Lê Minh Đ bị thương nhẹ được điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải. Hai xe bị hư hỏng nhẹ.

Kết luận giám định số 486/KLGD-PC09 ngày 29/4/2021 của Công an tỉnh Quảng Trị kết luận nguyên nhân chết của Trương Văn H là do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 515/KLGD-PC09 ngày 12/5/2021 của Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

“1. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 74E1-065.15 và xe ô tô BKS 43C-194.16 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 43R-023.06 là: Phần trước bên phải xe

mô tô BKS 74E1-065.15 gồm các vị trí: Bánh trước; tay lái; dè chắn bùn, ốp nhựa vai phuộc, cánh mang va chạm với phần trước bên trái xe ô tô đầu kéo BKS 43C-194.16 gồm các vị trí: Bậc lên xuống cabin; ốp kim loại thân xe (vị trí dưới hộp phụ tùng); ốp nhựa bảo vệ bình điện và bình xăng.

2. Xe mô tô BKS 74E1-065.15 va chạm vào xe ô tô BKS 43C-194.16 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R-023.06 theo chiều hướng từ trái sang phải trong trạng thái xe mô tô chuyển động trên đường Trần Hưng Đạo theo hướng từ Quốc lộ 1A đi Triệu Thành còn xe ô tô BKS 43C-194.16 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R-023.06 chuyển động trên đường Phan Đình Phùng theo hướng Hải Phú đi Triệu Thượng.

3. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe mô tô BKS 74E1-065.15 với xe ô tô BKS 43C-194.16 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R-023.06 là khu vực phía trước điểm đầu dấu vết số 02 (được ghi nhận và mô tả trong sơ đồ KNHT), trong khu vực giao nhau giữa đường Phan Đình Phùng và đường Trần Hưng Đạo.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-TXQT ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội: “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 65, Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án 16/12/2021.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Minh Đ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người chưa thành niên, còn bồng bột, phạm tội do vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; hiện đang học lớp 12 trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ, thị xã Q; mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập, phát huy tài năng của mình.

- Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo Đ trong cuộc sống.

- Ý kiến của đại diện hợp pháp của người bị hại: Sự việc tai nạn xảy ra ngoài ý muốn; bị cáo thực sự ăn năn hối cải, có trách nhiệm với gia đình bị hại. Kính đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp

tục học tập, tu dưỡng đạo Đ có ích cho gia đình và xã hội thể hiện tính nhân văn của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm.

- Ý kiến của đại diện trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ: Bản thân em Lê Minh Đ là một học sinh chăm ngoan, lễ phép với thầy cô, có thành tích trong học tập, do tuổi trẻ nhận thức chưa đầy đủ, nông nổi gây ra hậu quả đáng tiếc. Sự việc xảy ra, em Đ đã nhận thức được sai phạm của mình, ăn năn, hối cải. Mong Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập, tiếp tục thực hiện hoài bão của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 11/4/2021, Lê Minh Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74E1-065.15 chở theo Trương Văn H, khi đến ngã tư đường Trần Hưng Đạo - Phan Đình Phùng thuộc khu phố 3, phường 2, thị xã Q do thiếu chú ý quan sát, không cho xe giảm tốc độ nơi đường bộ giao nhau cùng mức và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải tại nơi đường giao nhau, đã gây tai nạn va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 43C-194.16 kéo theo sơ mi rơi moóc biển kiểm soát 43R-023.06 do anh Huỳnh Đ B điều khiển. Hậu quả Trương Văn H chết tại chỗ; bị cáo Lê Minh Đ bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải, tỉnh Quảng Trị. Tại kết luận giám định số 486/KLGD-PC09 ngày 29/4/2021 của Công an tỉnh Quảng Trị kết luận nguyên nhân chết của Trương Văn H là do đa chấn thương.

[2] Quá trình tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo Lê Minh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với hiện trường tai nạn, với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khẳng định nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do lỗi hoàn toàn của bị cáo Lê Minh Đ. Bị cáo Lê Minh Đ là người chưa đủ tuổi thành niên, chưa có giấy phép lái xe hạng A1; Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 24, khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo Lê Minh Đ là người chưa đủ tuổi thành niên, năng lực hành vi hạn chế, khi điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ gây tai nạn, làm hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hiện nay, tình hình tội phạm xảy ra trên

địa bàn thị xã Q ngày càng gia tăng, cần phải xử phạt nghiêm minh trước pháp luật nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Minh Đ không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Minh Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình và bố mẹ tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại; trong quá trình học tập bị cáo đạt giải tư cuộc thi khoa học cấp tỉnh học sinh trung học năm 2020 - 2021 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” và “*Người phạm tội có thành tích trong học tập*” quy định tại điểm b, s,v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ông bà nội của bị cáo có công với cách mạng, được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và hạng ba; phía gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo Lê Minh Đ là người chưa thành niên, hiện đang học tập tại trường trung học phổ thông Nguyễn Huệ, thị xã Q; Trong quá trình học tập có phẩm chất, đạo Đ tốt, chăm chỉ học tập, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế của nhà trường; Có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (căn cứ khoản 1 Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự).

Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, đại diện nhà trường, đại diện gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đều mong muốn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập, rèn luyện, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội.

Nguyện vọng của người bào chữa; của người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và nhà trường cũng phù hợp với tính chất nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội; xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung (*Căn cứ khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự*).

[6] Bị cáo Lê Minh Đ đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo (*Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị T (mẹ của bị cáo) đã thỏa thuận và bồi thường 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Công ty cổ phần Container M và bà Trần Thị T không có yêu cầu gì về mặt dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án. Qua điều tra xác định việc trả lại

các vật chứng, đồ vật tài liệu không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu gồm:

- Trả lại cho bà Trần Thị T: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 74E1-065.15; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 002901, tên chủ xe: Trần Thị T, BKS: 74E1-065.15.

- Trả lại cho Huỳnh Đ B: 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 480096488168 mang tên Huỳnh Đ B.

- Trả lại cho Công ty cổ phần Container M:

- + 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 061095, mang biển số đăng ký: 43C-194.16, tên chủ xe Công ty CP Container Miền Trung.

- + 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 5639701 cấp cho phương tiện mang biển đăng ký: 43C-194.16.

- + 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số 0010489, cấp cho phương tiện mang biển đăng ký: 43C-194.16.

- + 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 4454562 cấp cho phương tiện mang biển đăng ký: 43R-023.06.

- + 01 giấy chứng nhận đăng ký rơ móc, sơ mi rơ móc, số 002716, mang biển số đăng ký: 43R-023.06, tên chủ xe: Công ty CP Container Miền Trung.

- + 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số 0010788, cấp cho phương tiện mang biển đăng ký: 43R-023.06.

- + 01 xe ô tô, BKS: 43C-194.16, số khung: SJR1DN312775, số máy 5HM2Y4160183, xe đã qua sử dụng.

- + 01 sơ mi rơ móc, BKS: 43R-023.06, số khung: F3XAJA000061, sơ mi rơ móc đã qua sử dụng. Đã trả lại cho Công ty CP Container Miền Trung.

- + 01 Container 40feet, không kiểm tra bên trong.

- + 01 thiết bị giám sát hành trình, màu đen, mặt sau có dãy chữ số: “865826048088449”

Tại phiên tòa, Công ty cổ phần Container M không có ý kiến gì. Bà Trần Thị T, anh Huỳnh Đ B vắng mặt tại phiên tòa nhưng tài liệu trong hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Minh Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 12 (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án ngày 16/12/2021.

Giao bị cáo Lê Minh Đ cho Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường 3 trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (*Điều 65 của Bộ luật hình sự*). Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đồng Nguyễn Thành Luân

Mai Thị Thu Hà

